

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 18 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	42.728.217	1.578.059	12.000	24.000
2	Pmax (MW)	2126,0	350,5	0,500	1,000
3	Pmin (MW)	1654,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 18/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	18-10-25	08h00	18-10-25	11h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngắt. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng họp bộ. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	18-10-25	18h00	18-10-25	19h30	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	18-10-25	08h00	18-10-25	18h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh bit kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở suối và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc các máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra định kỳ các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	18-10-25	19h00	18-10-25	21h00	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	18-10-25	18h00	18-10-25	21h00	LĐCT Tây Ninh (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/117/10/52/25 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 Áp A4 tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/52/25 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 nhánh rẽ 12,7kV Áp A4 tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, LA có dấu hiệu bị phóng điện từ trụ 53/117/10/52/25 đến trụ 53/117/10/52/38/5/20 Áp A4 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Phước Hội, áp Phước Lập, áp Phước Trung xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/117/10/52/22 nhánh rẽ 12,7kV tuyến 480BC	336	4,3433	0,0080	0,1683	0,0003	0,057	514	
2	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 104 đến trụ 104/26/57 Trục điện Bến Cầu tuyến 479BC	Từ trụ 104 đến trụ 104/26/57 nhánh rẽ 12,7kV trục điện Bến Cầu tuyến 479BC	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 104 đến trụ 104/26/57 Trục điện Bến Cầu tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây Nối tuyến 476BC - 474TĐ tuyến 479BC	Từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây 22kV Nối tuyến 476BC - 474TĐ tuyến 479BC	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 104/1/1 đến trụ 104/1/83 đường dây Nối tuyến 476BC - 474TĐ tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

4	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 135 đến trụ 234 đường dây Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 476BC-479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 Cầu Địa Xù tuyến 479BC	Từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 nhánh rẽ 12,7kV Cầu Địa Xù tuyến 479BC	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 103B/15/1 đến trụ 103B/15/63 Cầu Địa Xù tuyến 479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/22 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Từ trụ 103B/22 đến trụ 103B/44 đường dây 22kV Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 103B/22 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 đường dây 22kV Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Đo điện cao áp khu vực quản lý từ trụ 103B/1 đến trụ 103B/44 Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB-479MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 45/8B Thuận Tây 20 tuyến 475BC-473MB	Trạm 250kVA trụ 45/8B Thuận Tây 20 tuyến 475BC-473MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 45/8B Thuận Tây 20 tuyến 475BC-473MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 91C Thị Trấn 2 tuyến 476BC-479BC	Trạm 250kVA trụ 91C Thị Trấn 2 tuyến 476BC-479BC	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 91C Thị Trấn 2 tuyến 476BC-479BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 250kVA trụ 9 Thuận Tây 19 tuyến 471MB - 473MB	Trạm 250kVA trụ 9 Thuận Tây 19 tuyến 471MB - 473MB	Cân pha hạ áp trạm 250kVA trụ 9 Thuận Tây 19 tuyến 471MB - 473MB	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
11	18-10-25	10h00	18-10-25	11h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian	4	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt	Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 227A/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,137	137
12	18-10-25	11h00	18-10-25	11h30	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Huỳnh Công Khai	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,206	103
13	18-10-25	14h00	18-10-25	15h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Thay công tơ lệch thời gian trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Thay công tơ lệch thời gian	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69
14	18-10-25	15h00	18-10-25	16h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Thay công tơ hồng mành hình trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Thay công tơ hồng mành hình	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,057	57

15	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 143 Trường Mít tuyến 471TD	Từ trụ 190 đến 202 đến trụ 231 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 190 đến 190/12, từ trụ 202 đến trụ 231 Thạnh Đức - Trường Mít tuyến 471TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
16	18-10-25	08h00	18-10-25	09h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Xử lý hệ thống đo đếm mất tin hiệu dòng điện trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	Xử lý HTĐĐ hỏng	4	Áp 1 xã Dương Minh Châu	Cắt 3FCO trạm 160kVA trụ 279 Thị Trấn-G tuyến 477HT	21	0,0230	0,0004	0,0012	0,0000	0,137	137	
17	18-10-25	09h00	18-10-25	10h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 3x25kVA trụ 305/80 Công Tân Hưng tuyến 477HT	Trạm 3x25kVA trụ 305/80 Công Tân Hưng tuyến 477HT	Thay công tơ khai thác đo xa trụ 305/80 Công ty Thủy Lợi Số 3 tuyến 477HT	Thay công tơ khai thác đo xa	1	Áp Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu	Cắt CB trạm 3x25kVA trụ 305/80 Công Tân Hưng tuyến 477HT	44	0,0481	0,0008	0,0024	0,0000	0,034	34	
18	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 276B/1 Thị trấn 6 tuyến 477HT	Từ trụ 273/1/7p/7 đến trụ 273/1/7p/7/3p, từ trụ 276b/1 đến trụ 273/1/7p/7/4p/5 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Căng dây hạ áp bị chùng, thay kẹp dùm, phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 273/1/7p/7 đến trụ 273/1/7p/7/3p, từ trụ 276b/1 đến trụ 273/1/7p/7/4p/5 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp 1, áp 2 xã Dương Minh Châu.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 276B/1 Thị trấn 6 tuyến 477HT	132	1,2993	0,0024	0,0661	0,0001	0,206	1.854	
19	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/1 Phước Lợi 1A tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/14 đến trụ 253/8/44B Phước Lợi 1A tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây trung áp, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 253/8/14 đến trụ 253/8/44B Phước Lợi 1A tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	40	Áp Phước Lợi 1, Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu.	Cắt 3LBFCO trụ 253/8/1 Phước Lợi 1A tuyến 477HT	1453	14,3025	0,0265	0,7279	0,0013	1,372	12.348	
20	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 253/8/68 Phước Bình 1B tuyến 477HT	Tại trụ 253/8/85 Phước Bình 1B tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, kéo dây trung áp, sang lưới trung hạ áp, thu hồi vật tư tại trụ 253/8/85 Phước Bình 1B tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	0	Áp Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu.	Cắt LBFCO trụ 253/8/68 Phước Bình 1B tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Công ty Sơn Anh	- Trạm 2x37,5kVA trụ 253/8/84 Phước Bình-B tuyến 477HT. - Trạm 50kVA 253/8/85/13 tuyến 477HT	Từ trụ 253/8/85 đến trụ 253/8/85/13/6 Phước Bình 1C tuyến 477HT	Lắp vật tư, phụ kiện, sang lưới hạ áp, thu hồi vật tư từ trụ 253/8/85 đến trụ 253/8/85/13/6 Phước Bình 1C tuyến 477HT	Đầu tư xây dựng	0	Áp Phước Bình 1 xã Dương Minh Châu.	- Cắt CB trạm 2x37,5kVA trụ 253/8/84 Phước Bình-B tuyến 477HT. - Cắt FCO trạm 50kVA 253/8/85/13 tuyến 477HT	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 560kVA trụ 42/18/1 Chang Minh tuyến 471PDC	Trạm 560kVA trụ 42/18/1 Chang Minh tuyến 471PDC	Thu hồi hệ thống đo đếm theo yêu cầu khách hàng công ty Chang Minh trụ 42/18/1 tuyến 471PDC	Thu hồi hệ thống đo đếm	10	Công ty Chang Minh, In Hồng Nguyên, Huashun	Cắt 3FCO Trạm 560kVA trụ 42/18/1 Chang Minh tuyến 471PDC	3	0,0230	0,0000	0,0000	0,0000	0,198	1.680	
23	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PDC	Đường dây 22kV từ trụ 42 đến trụ 42/21 tuyến 471PDC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42 đến trụ 42/21, trụ 42/4M/1, 42/10/1 tuyến 471PDC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 171 đến trụ 224 tuyến 476TD	Đường dây 22kV từ trụ 171 đến trụ 224 tuyến 476TD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 171 đến trụ 224, từ trụ 188A đến trụ 188A/4, từ trụ 199 đến trụ 199/3, từ trụ 208 đến trụ 208/10, trụ 176/1, 183/1, 191B/1, 198/1, 217/1, 219/1 tuyến 476TD	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

25	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	18-10-25	06h00	18-10-25	06h30	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD đến LBS trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD và LBS trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 207 Long Bình	Chuyển điện	35	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD - Cắt LBS, 3LTD trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	0	0,0086	0,0000	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	18-10-25	17h00	18-10-25	17h30	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Đường dây 22kV từ LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD đến LBS trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD và LBS trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp	Chuyển điện	35	Không mất điện	- Đóng 3LTD, LBS trụ 207 Long Bình tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 209 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH Lê Quốc Vinh	Đường dây 22kV từ trụ 181 đến trụ 206B Phạm Hùng tuyến 477LH	Từ trụ 181 đến trụ 206B Phạm Hùng tuyến 477LH	Tháp dả, sang lưới trung áp, di dời trạm biến áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 181 đến trụ 206B Phạm Hùng tuyến 477LH	Công trình di dời mở rộng đường của Ban QLDA khu vực 2	35	Khu phố Long Thới, Long Chí, Long Khương, Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 97B/5P, DS trụ 97B/4P Long Khương tuyến 477LH - Cắt LBS trụ 147, DS trụ 147B Bệnh viện Hòa Thành tuyến 477LH - Cắt LBS, 3LTD trụ 207 Long Bình tuyến 477LH	1416	12,1218	0,0253	0,6305	0,0013	0,655	5.236	
30	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Công ty TNHH XL Vĩnh Phúc	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 120/10 đến trụ 120/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 120/10 đến trụ 120/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Dựng trụ, đổ bê tông, lắp xà, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/10 đến trụ 120/16B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	ĐTXD BS 2025	14	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO trụ 120/25/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	170	1,4553	0,0030	0,0757	0,0002	0,262	2.094	
31	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 120/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trụ 120/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Thay LBFCO pha giữa bị phóng, căng lại dây trung hòa, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 120/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Xử lý kiểm soát khuyết	21	Khu phố Năm Trại phường Long Hoa	Cắt 3LBFCO, tháo 3 hotline trụ 120/1 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	101	0,4323	0,0018	0,0225	0,0001	0,393	1.571	
32	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 103/21/12/1/1P/1T/3P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trụ 103/21/12/1/1P/1T/3P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Đào lỗ, nhỏ, dựng trụ hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 103/21/12/1/1P/1T/3P Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Chiết tính số 118/CT-DHT	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
33	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Xuân R trụ 91/36B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Trạm 50kVA Trường Xuân R trụ 91/36B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 50kVA Trường Xuân R trụ 91/36B Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

34	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Trạm 75kVA Lộ Bình Dương M trụ 1B/6 An Dương Vương tuyến 475LH	Trạm 75kVA Lộ Bình Dương M trụ 1B/6 An Dương Vương tuyến 475LH	Thay công tơ hông màn hình trạm 75kVA Lộ Bình Dương M trụ 1B/6 An Dương Vương tuyến 475LH	Thay công tơ	6	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	Cắt CB, FCO trạm 75kVA Lộ Bình Dương M trụ 1B/6 An Dương Vương tuyến 475LH	43	0,3681	0,0008	0,0191	0,0000	0,060	484
35	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm 50kVA Thanh An 5 trụ 90 tuyến 478TBI	Từ trụ 88 đến trụ 88/10 tuyến 478TBI	Trông trụ, kéo dây hạ áp, di dời công tơ khách hàng từ trụ 88 đến trụ 88/10 tuyến 478TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Ấp Thạnh Lợi xã Thạnh Bình	Cắt CB trạm 50kVA Thanh An 5 trụ 90 tuyến 478TBI	64	0,8521	0,0016	0,0320	0,0001	0,103	926
36	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
37	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	Đội QLD Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 167/14/1 Chà Rì tuyến 471SN	Trụ 167/14/6 tuyến 471SN	- Thi công nâng công suất trạm 37,5kVA lên 75kVA trụ 167/14/1 tuyến 471SN - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 167/14/2 đến trụ 167/14/22 tuyến 471SN	Sửa chữa thường xuyên	6	Ấp Đông Thành xã Tân Đông	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 167/14/1 Chà Rì tuyến 471SN	93	0,9894	0,0016	0,0518	0,0001	0,069	686
38	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 250kVA trụ 167/6T Đông Thành 20 tuyến 471SN	Từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Thi công kéo dây, lắp đặt phụ kiện hạ áp sang lưới hạ áp từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng	3	Ấp Đông Thành xã Tân Đông	Cắt 3FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 167/6T Đông Thành 20 tuyến 471SN	30	0,3191	0,0005	0,0167	0,0000	0,034	343
39	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 50kVA trụ 167/13 Đông Thành 9 tuyến 471SN	Từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Thi công kéo dây, lắp đặt phụ kiện hạ áp sang lưới hạ áp từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng	3	Ấp Đông Thành xã Tân Đông	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 167/13 Đông Thành 9 tuyến 471SN	24	0,2553	0,0004	0,0134	0,0000	0,034	343
40	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 15kVA trụ 167/13A Hàn tiện Võ Thành Đây tuyến 471SN	Từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Thi công kéo dây, lắp đặt phụ kiện hạ áp sang lưới hạ áp từ trụ 167/2 đến trụ 167/10T tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng	2	Võ Thành Đây	Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 167/13A Võ Thành Đây tuyến 471SN	1	0,0106	0,0000	0,0006	0,0000	0,023	229
41	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam	Trạm 250kVA trụ 167/19/1 Đông Thành 22 tuyến 471SN	Từ trụ 167/10 đến trụ 167/19/10 tuyến 471SN	Thi công kéo dây, lắp đặt phụ kiện hạ áp sang lưới hạ áp từ trụ 167/10 đến trụ 167/19/10 tuyến 471SN	Đầu tư xây dựng	5	Ấp 6 xã Tân Hòa	Cắt 3FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 167/19 Đông Thành 22 tuyến 471SN	84	0,8936	0,0015	0,0468	0,0001	0,057	572
42	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

43	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
44	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Nhánh rẽ 22kV trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN	Tại Recloser trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN	Thí nghiệm CBM Recloser trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN	Sửa chữa thường xuyên	20	Không mất điện	- Cắt DS trụ 23/2 Kênh Tây tuyến 479TN - Cắt 3LTD trụ 23/1 Kênh Tây tuyến 479TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
45	18-10-25	08h00	18-10-25	11h30	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 53/20B/9 đến trụ 53/20B/24 tuyến 474SD	Từ trụ 53/20B/9 đến trụ 53/20B/24 tuyến 474SD	Căng dây, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 53/20B/9 đến trụ 53/20B/24 tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp 2 xã Châu Thành	Cắt CB trạm 250kVA trụ 53/16/7B/9T Khu Phố 2-7 tuyến 474SD	128	0,4499	0,0021	0,0249	0,0001	0,034	120	
46	18-10-25	13h30	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Lưới hạ áp từ trụ 53/28/6/2B/1 đến trụ 53/28/6/2B/20 tuyến 474SD	Từ trụ 53/28/6/2B/1 đến trụ 53/28/6/2B/20 tuyến 474SD	Căng dây, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng và kết hợp phát quang lưới điện từ trụ 53/28/6/2B/1 đến trụ 53/28/6/2B/20 tuyến 474SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Tâm Long xã Hảo Đức	Cắt CB trạm 25kVA trụ 53/28/6/2 Tâm Long 9 tuyến 474SD	46	0,1617	0,0008	0,0090	0,0000	0,011	40	
47	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 80/1 đến trụ 80/18 tuyến 478SD	Từ trụ 80/1 đến trụ 80/18 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 80/1 đến trụ 80/18 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
48	18-10-25	08h00	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 51 đến trụ 51/18/17 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
C. HOTLINE																					
	Không có																				

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự trù cây (đơn kiện)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
	Không có																				
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
1	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	Thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, xử lý mối nối phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC lên 75kVA và nghiệm thu đóng điện	Sửa chữa thường xuyên	4	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt FCO Trạm 75kVA trụ 80/10 Suối Cao 36 tuyến 471PĐC	39	0,2991	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
2	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Tăng cường cấp lực hạ áp, thay MCCB và hệ thống đo đếm phù hợp công suất trạm, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt 2FCO, tháo hotline Trạm 2x50kVA trụ 80/14 Suối Cao 15 tuyến 471PĐC	59	0,4525	0,0009	0,0000	0,0000	0,119	1.010	

3	18-10-25	07h30	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty Năng Lượng Sạch Sơn Anh	Trạm 75kVA trụ 80/21 Suối Cao 2 tuyến 471PĐC	Trụ 80/21/3, trụ 80/21/1 tuyến 471PĐC	Thi công lắp TBA 50kVA, phụ kiện trụ 80/21/3, cắt dừng dây hạ áp trụ 80/21/1 tuyến 471PĐC và nghiệm thu đóng điện	Đầu tư xây dựng	4	Khu phố Suối Cao B phường Gia Lộc	Cắt CB Trạm 75kVA trụ 80/21 Suối Cao 2 tuyến 471PĐC	57	0,4372	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	670	
4	18-10-25	07h00	18-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Công ty cổ phần xây dựng Thăng Long	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 141/18/35 đến trụ 141/18/35/10 tuyến 476SD	Từ trụ 141/18/35 đến trụ 141/18/35/3 tuyến 476SD	Trồng trụ BTLT 18m, 14m, kéo dây đầu nổi và lắp phụ kiện từ trụ 141/18/35 đến trụ 141/18/35/3 tuyến 476SD	Đầu tư xây dựng	10	Khu phố Thanh Hùng phường Thanh Điền; ấp An Hòa, Thanh Bình xã Châu Thành	- Cắt 03LBFCO trụ 141/18/1P tuyến 476SD.	1922	19,2998	0,0322	1,0698	0,0018	0,343	3.429	
5	18-10-25	07h30	18-10-25	08h00	Đội QLĐ Gò Dầu và Trảng Bàng	Đội QLĐ Gò Dầu và Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ MC 471TB đến Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TĐ	Đường dây 22kV từ MC 471TB đến Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TĐ	Chuyển điện tuyến 476TĐ cấp điện tuyến 471TB đến MC 471TB (Giảm tải MBA T1 Trảng Bàng)	Chuyển điện	60	Không mất điện	- Đóng Rec trụ 286B Bình Nguyễn tuyến 476TĐ - Cắt MC 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Giữ giao lưới đến ngày 20/10
6	18-10-25	07h00	18-10-25	07h30	Trực vận hành Thành Công	Trực vận hành Thành Công	Tuyến 479 trạm 110kV Thành Công	Tuyến 479 trạm 110kV Thành Công	Chuyển điện khép vòng tuyến 479TC cấp điện tuyến 471TB đến trụ T41 đường N7 trạm 110kV Thành Công (Giảm tải MBA T1 Trảng Bàng)	Chuyển điện khép vòng	300	Không mất điện	- Đóng DS-2.1 trụ T13/5 và đóng REC-479 trụ T13/5 đường C4 tuyến 479TC - Cắt REC trụ T41 và cắt DS_Đ-N7 trụ T41 đường N7 KCN Thành Thành Công	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Giữ giao lưới đến ngày 20/10
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cố lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
1	18-10-25	06h00	18-10-25	18h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Công ty Phước Mai	Phân đoạn 22kV trụ 93/1P Tua Hai tuyến 473TN	Từ trụ 93/1P đến trụ 93/42BP, đường Tua Hai, đến trụ 19B/113 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	- Bàn giao đơn vị ngoài thi công trồng trụ kéo dây chống sét từ trụ 93/1P đến trụ 93/43P đường Tua Hai, đến trụ 19B/113 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN - Đội QLĐ Tân Ninh kết hợp xử lý khiếm khuyết từ trụ 93/1P đến trụ 93/43P đường Tua Hai tuyến 473TN; CBM LBS trụ 19B/113 đường Trần Văn Trà, CBM Recloser trụ 93/1P Tua Hai tuyến 473TN	Công trình ĐTXD 2025	50	Khu phố 20, 21 phường Tân Ninh; khu phố Bình Trung phường Bình Minh	- Cắt Recloser trụ 93/1P và cắt 3LTD trụ 93 Tua Hai tuyến 473TN - Cắt CB trạm 400kVA trụ 94 Tua hai A tuyến 471TN - Cô lập lều hạ áp trụ 19B/112 đường Trần Văn Trà tuyến 473TN - Cắt DS trụ 19B/112B đường Trần Văn Trà tuyến 473TN - Cắt DS trụ 80/43 Bình Trung tuyến 475SD (Đội QLĐ Thái Bình thực hiện)	Do Công ty Phước Mai (Đơn vị thi công) chưa chuẩn bị đủ vật tư thi công.					

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Theo dõi tình hình nguồn, phụ tải và điện áp của khu vực khi A2 cắt điện 02 mạch đường dây 220KV Trảng Bàng 2 - Cù Chi 2 từ 07h00 ngày 18/10/2025 đến 16h00 ngày 20/10/2025:
 - + Phối hợp và thông báo với TVH Phước Đông thực hiện điều hòa phụ tải các trạm 110kV Gia Lộc, Thuận Lợi, Phước Đức với tổng công suất tối đa là 185,6MW (Theo văn bản 2892/CV-SVI ngày 08/10/2025).
 - + Phối hợp với TBVH Trảng Bàng thực hiện điều hòa phụ tải các trạm 110kV Trảng Bàng, KCN Trảng Bàng với tổng công suất tối đa là 84MW.
- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên